TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08 /2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 29 thán 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T - Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Văn C - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa, vụ liên quan:

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Tên gọi tắt tiếng anh là: Agribank).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02, đường Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam: Ông Trần Đình H – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 510/QĐ – HĐTV – PC ngày 19/6/2014) của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ của Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa: Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trịnh Thị T - Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Và anh Phạm Văn C - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Phạm Văn Cường.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị T và anh Phạm Văn Cthống nhất vợ, chồng có 02 con chung tên là Phạm Minh Ánh – Sinh ngày 11/6/2005 và Phạm Minh Hùng – Sinh ngày 14/11/2011.

Khi ly hôn Trịnh Thị T và anh Phạm Văn Cthống nhất thỏa thuận: Chị Trịnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh Hùng, anh Phạm Văn Ctrực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh Ánh, hai bên không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Trịnh Thị T và anh Phạm Văn C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị T và anh Phạm Văn Cthống nhất vợ, chồng có một số tài sản nhưng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về công nợ: Chị Trịnh Thị T, anh Phạm Văn Cvà ông Trần Đình H thống nhất vợ, chồng chị T, anh C có vay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa số tiền là 120.000.000đ.(Một trăm hai mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số: 3508 LAV 201800585 ngày 09/02/2018. Khi ly hôn Chị Trịnh Thị T, anh Phạm Văn Cvà ông Trần Đình

Hoàng thống nhất chị Trịnh Thị T trả toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh cho ngân hàng cho đến khi trả nợ xong, anh Phạm Văn Ccó trách nhiệm trả chênh lệch về khoản vay của ngân hàng cho chị Thảo số tiền là 60.000.000đ, thời hạn anh Cường giao tiền cho chị Thảo là ngày 20/3/1019, đến hạn giao tiền nếu anh Cường không giao tiền cho chị Thảo thì anh Cường phải chịu lãi suất 11,5%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian anh Cường chưa giao tiền cho chị Thảo.

- ***Về án phí*** : Công nhận sự thoả thuận của chị Trịnh Thị T và anh Phạm Văn Cnhư sau: Chị Trịnh Thị T nộp 50% tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng và 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch theo quy định là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tổng cộng chị Trịnh Thị T phải nộp là 3.150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/02791 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Trịnh Thị T còn phải nộp số tiền là 2.850.000đ (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND thị trấn Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn